

KẾ HOẠCH

Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 của Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa

Thực hiện Quyết định số 3331/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Kế hoạch công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) năm 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả việc rà soát, hệ thống hóa VBQPPL theo quy định tại chương IX Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Đảm bảo việc triển khai thường xuyên công tác rà soát VBQPPL do Sở tham mưu ban hành theo đúng quy định; không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm của Sở; đảm bảo việc hệ thống hóa VBQPPL được tiến hành định kỳ, đồng bộ, tuần thủ quy trình.

- Qua rà soát, hệ thống hóa VBQPPL nhằm phát hiện các quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp để kiến nghị xử lý, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của VBQPPL do Sở tham mưu ban hành phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc rà soát, hệ thống hóa VBQPPL phải đảm bảo tính khách quan, toàn diện, chính xác, không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát; Nội dung, trình tự, thủ tục rà soát, hệ thống hóa thực hiện theo đúng quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan liên quan, người có thẩm quyền trong thực hiện tự kiểm tra, rà soát, xử lý VBQPPL.

- Đảm bảo 100% VBQPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành được rà soát đúng theo quy định.

II. TRÁCH NHIỆM, PHẠM VI, NỘI DUNG RÀ SOÁT, HỆ THỐNG HÓA

1. Phạm vi rà soát, hệ thống hóa

- Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh do Sở trình thông qua, tham mưu ban hành đang còn hiệu lực thi hành tại thời điểm rà soát.

- Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh do các Sở, ngành trình thông qua, tham mưu ban hành đang còn hiệu lực thi hành tại thời điểm rà soát có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở.

2. Nội dung, tiến độ, phân công và kết quả thực hiện

*** Rà soát văn bản QPPL:**

- Rà soát văn bản do Sở tham mưu ban hành đang còn hiệu lực thi hành tại thời điểm rà soát, đáp ứng các quy định tại Điều 142 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Rà soát các nội dung của văn bản, bao gồm: hiệu lực, căn cứ ban hành, thẩm quyền ban hành, nội dung, đối tượng điều chỉnh, hình thức...

- Tham gia góp ý các văn bản QPPL do các Sở, ngành tham mưu ban hành có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở.

*** Hệ thống hóa văn bản QPPL:**

- Kiểm tra kết quả thực hiện rà soát văn bản của các phòng.

- Cập nhật, hệ thống lại các văn bản QPPL do Sở tham mưu ban hành, bao gồm: văn bản còn hiệu lực, văn bản đã hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 154 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015.

- Phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện hệ thống hóa các văn bản đã rà soát theo trình tự quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

Về tiến độ, phân công và kết quả thực hiện được liệt kê tại **Phụ lục kèm theo**.

III. KINH PHÍ

1. Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh về kinh phí bảo đảm cho công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

2. Văn phòng tham mưu Lãnh đạo Sở bố trí kinh phí thực hiện rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2021 của Sở trong kinh phí chi thường xuyên, đảm bảo thực hiện theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng nghiệp vụ thuộc Sở có trách nhiệm phân công, bố trí cán bộ công chức thực hiện rà soát, hệ thống hóa VBQPPL do phòng chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành hoặc trình HĐND tỉnh thông qua; phối hợp thực hiện báo cáo hàng năm theo mẫu biểu quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, gửi về Văn phòng Sở chậm nhất ngày **05/12/2021**.

2. Văn phòng Sở có trách nhiệm đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả rà soát, hệ thống hóa VBQPPL của các phòng nghiệp vụ và báo cáo Sở Tư pháp trước ngày **15/12/2021**.

Kế hoạch này được phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức trong Sở. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc; các phòng nghiệp vụ phản ánh về Văn phòng Sở để báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, giải quyết. 

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (VBĐT);
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Vĩnh Thông

PHỤ LỤC
NỘI DUNG RÀ SOÁT, HỆ THỐNG HÓA VBQPPL NĂM 2021
(Kèm theo Kế hoạch số 462- /KH-STC ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Sở Tài chính)

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả
I	Rà soát VBQPPL			
1	Rà soát văn bản do Sở tham mưu ban hành đang còn hiệu lực thi hành tại thời điểm rà soát (Căn cứ thực hiện rà soát quy định tại điều 142 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP)			
1.1	Nội dung rà soát theo căn cứ là văn bản gồm: hiệu lực của văn bản; căn cứ ban hành của văn bản; thẩm quyền ban hành văn bản; nội dung của văn bản (căn cứ theo điều 147 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP)	Ngay khi phát sinh văn bản là căn cứ để rà soát	- Các phòng nghiệp vụ chủ trì soạn thảo VBQPPL; - Văn phòng tổng hợp báo cáo;	- Các phòng nghiệp vụ chủ trì soạn thảo văn bản bố trí, phân công CBCC phòng thực hiện rà soát phát hiện các quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của văn bản quy phạm pháp luật do Sở tham mưu ban hành phù hợp với thực tế của địa phương (<i>trình tự quy định tại điều 149 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP</i>). - Báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Sở, tổng hợp báo cáo Sở Tư pháp.

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả
1.2	Nội dung rà soát theo căn cứ là tình hình phát triển kinh tế - xã hội gồm: rà soát đối tượng điều chỉnh của văn bản; hình thức văn bản; nội dung của văn bản; quan hệ xã hội mới cần được điều chỉnh bằng văn bản quy phạm pháp luật (căn cứ theo điều 148 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP)	Ngay khi tình hình phát triển kinh tế - xã hội có sự thay đổi có thể làm cho nội dung của văn bản không còn phù hợp	- Các phòng nghiệp vụ chủ trì soạn thảo VB QPPL; - Văn phòng tổng hợp báo cáo;	- Các phòng nghiệp vụ chủ trì soạn thảo VB QPPL bố trí, phân công CBCC phòng thực hiện rà soát, phát hiện các nội dung trái, chồng chéo, mâu thuẫn của văn bản được rà soát không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội và kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định (<i>trình tự quy định tại điều 150 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP</i>) - Báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Sở tổng hợp báo cáo Sở Tư pháp.
2	Nâng cao trách nhiệm rà soát văn bản QPPL trong việc tham gia góp ý các văn bản QPPL do các Sở, ngành tham mưu ban hành có nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở	Thường xuyên trong năm 2021	- Các phòng nghiệp vụ thuộc Sở. - Văn phòng phối hợp.	- Phòng nghiệp vụ liên quan nghiên cứu, góp ý, tổng hợp các nội dung mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, kịp thời phản ánh ý kiến về Sở chủ trì soạn thảo văn bản biết, thực hiện theo đúng chức năng nhiệm vụ; - Đồng thời gửi nội dung kiến nghị về Văn phòng Sở, tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở.
II	Hệ thống hóa VBQPPL			
1	Kiểm tra kết quả thực hiện rà soát văn bản của các phòng	Định kỳ 02 lần/năm (lồng ghép kiểm tra CCHC)	Văn phòng Sở chủ trì thực hiện	Căn cứ báo cáo kết quả thực hiện của các phòng, Văn phòng kiểm tra, bảo đảm tính chính xác về hiệu lực của văn bản tính đến thời điểm hệ thống hóa

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Kết quả
2	Phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện hệ thống hóa các văn bản đã rà soát theo trình tự hệ thống hóa văn bản quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP	Tháng 11-12/2021	Văn phòng Sở, phối hợp với các phòng thực hiện	- Báo cáo định kỳ hàng năm về kết quả rà soát, hệ thống hóa; - Danh mục VBQPPL tham mưu UBND tỉnh ban hành hoặc trình UBND tỉnh thông qua hết hiệu lực trong năm.